|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023* |

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã  
và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2024  
đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Quyết định số 36-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2026;*

*Xét Tờ trình số ..../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về trình dự thảo Nghị quyết* *Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Kạn năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2024 đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Kạn là 2.190 người, cụ thể như sau:

1. Huyện Ba Bể: 302 người;
2. Huyện Bạch Thông: 277 người;
3. Huyện Chợ Đồn: 402 người;
4. Huyện Chợ Mới: 280 người;
5. Huyện Na Rì: 340 người;
6. Huyện Ngân Sơn: 211 người;
7. Huyện Pác Nặm: 202 người;
8. Thành phố Bắc Kạn: 176 người.

**Điều 2.** Quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2024 đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Kạn là 1.320 người, cụ thể như sau:

1. Huyện Ba Bể: 182 người;
2. Huyện Bạch Thông: 165 người;
3. Huyện Chợ Đồn: 242 người;
4. Huyện Chợ Mới: 168 người;
5. Huyện Na Rì: 204 người;
6. Huyện Ngân Sơn: 131 người;
7. Huyện Pác Nặm: 122 người;
8. Thành phố Bắc Kạn: 106 người.

**Điều 3.** Điều khoản chuyển tiếp

Huyện Na Rì, hiện tại cán bộ, công chức cấp xã có mặt là 360/340 (dư 20 người do thực hiện Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH14 ngày 10 tháng 01 năm 2020) tiếp tục thực hiện, đảm bảo đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 số lượng theo quy định tại Điều 1.

**Điều 4.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá X, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày .... tháng ..... năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - VPQH, VPCP, VPCTN;  - Bộ Nội vụ;  - TT. Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh;  - TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND,  UBMTTQVN các huyện, thành phố;  - LĐVP;  - Các phòng thuộc Văn phòng;  - Cục Thống kê tỉnh;  - Trung tâm Công báo - Tin học, Cổng TTĐT tỉnh;  - Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH tỉnh;  - Lưu: VT, HS. | **CHỦ TỊCH**  **Phương Thị Thanh** |